Bài trắc nghiệm - tạo 30 câu hỏi trắc nghiệm cho chủ đề các thành ph

Câu 1 **Thành phần nào sau đây KHÔNG thuộc dòng chảy chính trong chuỗi cung ứng?**

A. Dòng chảy vật chất

B. Dòng chảy thông tin

C. Dòng chảy tài chính

D. Dòng chảy văn hóa

Câu 2 **Dòng chảy nào trong chuỗi cung ứng thường được coi là 'ngược chiều' với dòng chảy vật chất?**

A. Dòng chảy thông tin

B. Dòng chảy tài chính

C. Dòng chảy dịch vụ

D. Dòng chảy sản phẩm

Câu 3 **Hoạt động nào sau đây thuộc thành phần 'mua hàng' (procurement) trong chuỗi cung ứng?**

A. Quản lý tồn kho

B. Lựa chọn nhà cung cấp

C. Vận chuyển hàng hóa

D. Xử lý đơn hàng

Câu 4 **Thành phần nào đảm bảo sự liên kết giữa các thành viên trong chuỗi cung ứng?**

A. Dòng chảy vật chất

B. Dòng chảy thông tin

C. Dòng chảy tài chính

D. Dòng chảy dịch vụ

Câu 5 **Hoạt động 'quản lý tồn kho' thuộc thành phần nào của chuỗi cung ứng?**

A. Mua hàng

B. Sản xuất

C. Phân phối

D. Logistics

Câu 6 **Dòng chảy nào trong chuỗi cung ứng bao gồm các hoạt động thanh toán, tín dụng và quản lý rủi ro tài chính?**

A. Dòng chảy vật chất

B. Dòng chảy thông tin

C. Dòng chảy tài chính

D. Dòng chảy dịch vụ

Câu 7 **Thành phần 'sản xuất' trong chuỗi cung ứng bao gồm hoạt động nào sau đây?**

A. Dự báo nhu cầu

B. Lập kế hoạch sản xuất

C. Quản lý kho hàng

D. Vận chuyển

Câu 8 **Dòng chảy nào thường được xem là 'xương sống' của chuỗi cung ứng?**

A. Dòng chảy vật chất

B. Dòng chảy thông tin

C. Dòng chảy tài chính

D. Dòng chảy dịch vụ

Câu 9 **Hoạt động 'xử lý đơn hàng' thuộc thành phần nào?**

A. Mua hàng

B. Sản xuất

C. Phân phối

D. Logistics

Câu 10 **Thành phần nào sau đây KHÔNG phải là một trong ba dòng chảy chính trong chuỗi cung ứng?**

A. Dòng chảy vật chất

B. Dòng chảy thông tin

C. Dòng chảy tài chính

D. Dòng chảy năng lượng

Câu 11 **Hoạt động 'dự báo nhu cầu' thuộc thành phần nào trong chuỗi cung ứng?**

A. Mua hàng

B. Sản xuất

C. Phân phối

D. Logistics

Câu 12 **Dòng chảy nào trong chuỗi cung ứng liên quan đến việc cung cấp dịch vụ cho khách hàng?**

A. Dòng chảy vật chất

B. Dòng chảy thông tin

C. Dòng chảy tài chính

D. Dòng chảy dịch vụ

Câu 13 **Thành phần 'logistics' trong chuỗi cung ứng bao gồm hoạt động nào?**

A. Quản lý nhà cung cấp

B. Quản lý kho bãi và vận chuyển

C. Lập kế hoạch sản xuất

D. Xử lý thanh toán

Câu 14 **Dòng chảy thông tin trong chuỗi cung ứng bao gồm những yếu tố nào?**

A. Đơn đặt hàng, dự báo, tình trạng tồn kho

B. Tiền mặt, tín dụng, hóa đơn

C. Nguyên vật liệu, bán thành phẩm

D. Dịch vụ khách hàng, bảo hành

Câu 15 **Thành phần nào đóng vai trò quan trọng trong việc giảm thiểu 'hiệu ứng bullwhip'?**

A. Dòng chảy vật chất

B. Dòng chảy thông tin

C. Dòng chảy tài chính

D. Dòng chảy dịch vụ

Câu 16 **Hoạt động 'quản lý quan hệ khách hàng' thuộc thành phần nào?**

A. Mua hàng

B. Sản xuất

C. Phân phối

D. Logistics

Câu 17 **Dòng chảy nào trong chuỗi cung ứng thường được đo lường bằng các chỉ số như vòng quay tồn kho, thời gian giao hàng?**

A. Dòng chảy vật chất

B. Dòng chảy thông tin

C. Dòng chảy tài chính

D. Dòng chảy dịch vụ

Câu 18 **Thành phần 'mua hàng' có vai trò chính là gì?**

A. Đảm bảo cung ứng nguyên vật liệu đầu vào

B. Sản xuất hàng hóa

C. Phân phối sản phẩm đến khách hàng

D. Quản lý dòng tiền

Câu 19 **Dòng chảy tài chính trong chuỗi cung ứng bao gồm những hoạt động nào?**

A. Thanh toán, tín dụng, quản lý rủi ro

B. Vận chuyển, lưu kho

C. Sản xuất, lắp ráp

D. Dự báo, lập kế hoạch

Câu 20 **Thành phần nào sau đây là một phần của hoạt động phân phối?**

A. Quản lý nhà cung cấp

B. Xử lý đơn hàng

C. Lập kế hoạch sản xuất

D. Kiểm soát chất lượng

Câu 21 **Dòng chảy nào trong chuỗi cung ứng thường được xem là 'dòng chảy ngược' từ khách hàng về nhà sản xuất?**

A. Dòng chảy vật chất

B. Dòng chảy thông tin

C. Dòng chảy tài chính

D. Dòng chảy dịch vụ

Câu 22 **Hoạt động 'quản lý chất lượng' thường thuộc thành phần nào?**

A. Mua hàng

B. Sản xuất

C. Phân phối

D. Logistics

Câu 23 **Thành phần nào giúp kết nối các hoạt động trong chuỗi cung ứng và đảm bảo tính minh bạch?**

A. Dòng chảy vật chất

B. Dòng chảy thông tin

C. Dòng chảy tài chính

D. Dòng chảy dịch vụ

Câu 24 **Dòng chảy vật chất trong chuỗi cung ứng bao gồm những yếu tố nào?**

A. Nguyên vật liệu, bán thành phẩm, thành phẩm

B. Đơn hàng, dự báo, hợp đồng

C. Tiền mặt, tín dụng, cổ phiếu

D. Dịch vụ khách hàng, bảo hành

Câu 25 **Thành phần 'phân phối' trong chuỗi cung ứng bao gồm hoạt động nào?**

A. Mua nguyên vật liệu

B. Sản xuất hàng hóa

C. Quản lý kênh phân phối

D. Dự báo nhu cầu

Câu 26 **Dòng chảy nào trong chuỗi cung ứng thường được xem là 'dòng chảy kéo' (pull flow)?**

A. Dòng chảy vật chất

B. Dòng chảy thông tin

C. Dòng chảy tài chính

D. Dòng chảy dịch vụ

Câu 27 **Hoạt động 'quản lý tồn kho' thuộc thành phần nào?**

A. Mua hàng

B. Sản xuất

C. Phân phối

D. Logistics

Câu 28 **Thành phần nào sau đây KHÔNG thuộc dòng chảy thông tin?**

A. Dự báo nhu cầu

B. Đơn đặt hàng

C. Tình trạng tồn kho

D. Vận chuyển hàng hóa

Câu 29 **Dòng chảy tài chính trong chuỗi cung ứng thường đi theo hướng nào?**

A. Từ nhà cung cấp đến khách hàng

B. Từ khách hàng đến nhà cung cấp

C. Từ nhà sản xuất đến nhà phân phối

D. Từ nhà phân phối đến nhà bán lẻ

Muốn tự tạo bài trắc nghiệm như thế này?

Quét QR hoặc truy cập: **baitracnghiem.app/tao-bai-trac-nghiem**

Luyện thêm cùng khóa học:

IELTS BREAKER: 89 bài từ vựng IELTS Speaking, học thử miễn phí, trọn bộ 199.000đ — diemdanh.app/khoa-hoc/ielts-breaker

Luyện nghe cơ bản (Basic level): 103 bài luyện nghe, học thử miễn phí, trọn bộ 99.000đ — diemdanh.app/khoa-hoc/luyen-nghe-basic-level-59

diemdanh.app